

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2019/DS- ST

Ngày: 23 tháng 9 năm 2019.

V/v: tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Bé Nhi**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Lại Thiện Phong**

2/ Ông **Danh On**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Tú Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Lê Huyền Mao** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân mở phiên tòa xét xử công khai vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 124/2019/TLST – DS ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST – DS ngày 15/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ**

Địa chỉ: Số 130, đường P, phường 3, quận P, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: ông **Võ Minh T**

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Nguyễn Thanh T1**

Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ.

Người được ủy quyền lại: ông **Trần Phương Đ**

Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ - phòng giao dịch H.

(Theo Quyết định số 397/QĐ-DAB-PC, ngày 02/4/2019)

Người được ủy quyền lại ông **Quách Danh Đ1**

Chức vụ: Nhân viên khách hàng cá nhân – Ngân hàng TMCP Đ, phòng giao dịch H.

Địa chỉ: Đường N, ấp N, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

(Theo văn bản ủy quyền số: 007/QĐ-HND, ngày 17/6/2019).

Bị đơn: Ông **Trần Hoàng U**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

(Người đại diện của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Riêng bị đơn ông U vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/6/2019 và lời trình bày tiếp theo của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Quách Danh Đ trình bày: Vào ngày 12/10/2016 ông Trần Hoàng U đã ký giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ tại Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Bạc Liêu, phòng giao dịch H để vay số tiền 50.000.000 đồng; thời hạn vay 06 tháng, kể từ ngày 12/10/2016 đến 12/10/2021; lãi suất 8,04%, hình thức vay tín chấp, góp hàng tháng số tiền 1.168.000 đồng. Trong quá trình vay vốn ông Trần Hoàng U thanh toán cho Ngân hàng được số tiền 26.864.000 đồng, trong đó vốn là 19.159.000 đồng và lãi là 7.705.000 đồng. Nhưng kể từ ngày 12/10/2018 ông Trần Hoàng U đã vi phạm hợp đồng do không thanh toán nợ, lãi như đã thỏa thuận. Do đó đại diện nguyên đơn yêu cầu ông Trần Hoàng U trả số tiền còn nợ của Ngân hàng tính đến ngày 17/6/2019 nợ gốc là 35.514.525 đồng và lãi trong hạn là 3.569.672 đồng, nợ lãi quá hạn là 300.145 đồng và lãi tiếp theo đến khi ông U trả hết nợ cho Ngân hàng. Tuy nhiên đến ngày 14/8/2019, Ngân hàng có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện của mình với số tiền 4.385.623 đồng và Ngân hàng yêu cầu ông Trần Hoàng U trả số nợ gốc còn lại là 30.841.000 đồng, nợ lãi trong hạn đến ngày 14/8/2019 là 3.685.000 đồng, lãi quá hạn là 472.719 đồng.

Bị đơn ông Trần Hoàng U hiện không có mặt tại địa phương nên không có lời khai. Đồng thời Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đ. Buộc ông Trần Hoàng U có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng số tiền 30.841.000 đồng và lãi trong hạn là 4.020.000 đồng, lãi quá hạn là 595.503 đồng tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 23/9/2019). Tổng cộng là 35.456.503 đồng.

Ngoài ra buộc ông U phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.772.825 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Ngân hàng TMCP Đ khởi kiện yêu cầu ông Trần Hoàng U trả tiền đã vay của Ngân hàng nên đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, đồng thời có nơi cư trú tại ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân.

[2] Việc ông Trần Hoàng U không có mặt tại địa phương nhưng qua xác minh ông U còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Khi đi ông U không thông báo địa chỉ ở đâu nên Tòa án đã tiến hành niêm yết các thủ tục và

tiến hành xét xử vắng mặt ông Trần Hoàng U theo quy định tại Điều 179, 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[1] Xét yêu cầu rút một phần đơn khởi kiện của Ngân hàng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại đơn khởi kiện ngày 17/6/2019 Ngân hàng yêu cầu ông Trần Hoàng U trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 39.384.342 đồng, trong đó nợ gốc là 35.514.525 đồng, lãi trong hạn là 3.569.672 đồng, lãi quá hạn là 300.145 đồng. Đến ngày 14/8/2019 Đại diện Ngân hàng có đơn xin rút một phần đơn khởi kiện của mình với số tiền là 4.385.623 đồng là yêu cầu ông U trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 34.998.719 đồng, trong đó nợ gốc là 30.841.000 đồng, lãi trong hạn là 3.685.000 đồng, lãi quá hạn là 472.719 đồng. Xét thấy việc rút một phần đơn khởi kiện của Ngân hàng là phù hợp và có lợi cho bị đơn nên căn cứ vào Điều 244 Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng với số tiền 4.385.623 đồng.

[2] Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vào ngày 12/10/2016 ông Trần Hoàng U đã ký giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ tại Ngân hàng TMCP Đ, Chi nhánh Bạc Liêu, phòng giao dịch H để vay số tiền 50.000.000 đồng; thời hạn vay 06 tháng, kể từ ngày 12/10/2016 đến 12/10/2021; lãi suất 8,04%, hình thức vay tín chấp, góp hàng tháng số tiền 1.168.000 đồng. Việc này được thể hiện rõ và ông U đã ký vào văn bản nêu trên nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình vay vốn ông Trần Hoàng U có thanh toán cho Ngân hàng số tiền 26.864.000 đồng, trong đó vốn là 19.159.000 đồng và lãi là 7.705.000 đồng. Nhưng kể từ ngày 12/10/2018 ông Trần Hoàng U đã vi phạm hợp đồng do không thanh toán nợ, lãi như đã thỏa thuận. Do ông U không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình nên Ngân hàng TMCP Đ khởi kiện và yêu cầu ông U trả số tiền vốn và lãi tổng cộng là 35.456.503 (tính đến ngày xét xử ngày 23/9/2019) đồng là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Trần Hoàng U phải nộp số tiền 1.772.825 đồng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Số tiền án phí mà Ngân hàng TMCP Đ đã dự nộp là 985.000 đồng sẽ được hoàn lại trong giai đoạn thi hành án.

[4] Từ những phân tích nêu trên xét thấy lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Áp dụng Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng Điều 471, 474 Bộ luật dân sự 2005;
- Áp dụng Điều 91 Luật tổ chức tín dụng.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ với số tiền 4.385.623 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Buộc ông Trần Hoàng U có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền là 35.456.503 đồng, trong đó nợ gốc là 30.841.000 đồng, lãi trong hạn là 4.020.000 đồng, lãi quá hạn là 595.503 đồng (tạm tính đến ngày 23/9/2019).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Trần Hoàng U còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

3. Về án phí:

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Trần Hoàng U phải nộp số tiền 1.772.825 đồng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Số tiền án phí mà Ngân hàng TMCP Đ đã dự nộp là 985.000 đồng, theo biên lai thu số 0002641, ngày 25/6/2019 sẽ được hoàn lại toàn bộ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- CC.THADS huyện Hồng Dân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

LÂM BÉ NHI